

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN - TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thanh Nhân.

2. *Thư ký phiên họp:* Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh H tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số 06/2022/TL-BPXLHC ngày 06 tháng 9 năm 2022, theo quyết định mở phiên họp số 06/2022/QĐ-TA ngày 09 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp số 01/2022/QĐHPH-TA ngày 16/9/2022 đối với người bị đề nghị: **Vũ Đình Đ**, sinh ngày 25/8/1982; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: **thôn X, xã T, huyện M, tỉnh H**; Giấy CMND số: 142003616, ngày cấp: 22 tháng 4 năm 2009, nơi cấp: Công an tỉnh H; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vũ Đình C; con bà: Cao Thị U; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 03/8/2022, Trưởng Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Đình Đ đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Nhân thân: Tại bản án số 32/2015/HSST ngày 03/11/2015 của TAND huyện M, tỉnh H, xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Vũ Đình Đ có mặt.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà **Vũ Thúy L**; Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh H.

2. *Đại diện VKSND huyện M, tỉnh H tham gia phiên họp:* Bà **Nguyễn Thị Diên** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 01/8/2022, Vũ Đình Đ đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Nghĩa trang thôn X, xã T, huyện M, tỉnh H. Cùng ngày, Công an xã T, huyện M đã triệu tập **Vũ Đình Đ** đến làm việc, **Vũ Đình Đ** đã khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Công an xã T, huyện M đã đưa **Vũ Đình Đ** đến Trạm Y tế xã T để xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy. Tại **Phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy** ngày 01/8/2022 của Trạm Y tế xã T, huyện M xác định: **Vũ Đình Đ** dương tính với Heroin. Ngày 02/8/2022, Công an xã T, huyện M lập biên bản vi phạm hành chính đối với Vũ Đình Đ. Ngày 03/8/2022, Trưởng Công an xã T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Đình Đ đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 05/8/2022 của Trạm y tế xã T, kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Vũ Đình Đ là dương tính Heroin, nghiện ma túy loại Heroin. Ngày 05/8/2022, Trạm y tế xã T lập Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Vũ Đình Đ. Ngày 06/8/2022, Vũ Đình Đ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Ngày 08/8/2022, Chủ tịch UBND xã T ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 35/QĐ-UBND đối với Vũ Đình Đ. Ngày 29/8/2022, Vũ Đình Đ tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ở khu vực cầu Mắm thôn X, xã T, huyện M, tỉnh H. Tại phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 29/8/2022 kết quả Vũ Đình Đ dương tính với Heroin. UBND xã T lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Vũ Đình Đ và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Với hành vi sử dụng chất ma túy nêu trên, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện M đã có văn bản số 305/LĐTBXH ngày 30/8/2022 về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh H xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Đình Đ, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh H.

Tại phiên họp, đại diện của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện M, tỉnh H vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án xem xét hành vi, mức độ vi phạm của **người bị đề nghị** để quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Đình Đ** theo quy định.

Người bị đề nghị **Vũ Đình Đ** đã được triệu tập họp lệ, có mặt tại phiên họp. Tại bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, biên bản ghi lời khai, trong quá trình lập hồ sơ xác định **Vũ Đình Đ** là đối tượng nghiện ma túy, thường sử dụng ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroin.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tại phiên họp phát biểu: Người tiến hành phiên họp và người tham gia phiên họp đã tuân theo đúng quy định của pháp luật về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Căn cứ Điều 3; Điều 7, 8, 9, 11, 12, 16, 17 và Điều 19; Điều 20 Pháp lệnh số 09 ngày 20/01/2014 của UBTVQH13; khoản 1 Điều 41 Nghị định 116 ngày 21/12/2021; Điều 103 Luật xử lý hành chính sửa đổi năm 2020; khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung ngày 13/11/2020; khoản 4 Điều 32; Luật phòng chống ma túy năm 2021; xét thấy: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện M đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Đình Đ** là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Đình Đ** trong thời hạn từ **21** đến **24** tháng.

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện M đối với người bị đề nghị **Vũ Đình Đ** được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều

103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020. **Vũ Đình Đ** có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại thôn **X**, xã **T**, huyện **M**, tỉnh **H**; Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện **M**, tỉnh **H** có trụ sở tại huyện **M**, tỉnh **H**. Do vậy, hồ sơ thuộc thẩm quyền xem xét giải quyết của Tòa án nhân dân huyện **M**, tỉnh **H**.

[2] Về nội dung: **Vũ Đình Đ** là người nghiện ma túy, trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, đã bị Trưởng Công an xã **T** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06/QĐ-XPHC ngày 03/8/2022 vì đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chủ tịch UBND xã **T** ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 35/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 đối với **Vũ Đình Đ**. **Vũ Đình Đ** đang trong thời gian chịu sự quản lý cai nghiện ma túy thì lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ theo các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản vi phạm hành chính; Bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Biên bản ghi lời khai; **Phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy; Phiếu trả lời kết quả; Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện**; Trạm Y tế xã **T**, huyện **M** xác định: **Vũ Đình Đ** có nghiện ma túy, loại Heroin. Bản thân **Vũ Đình Đ** cũng thừa nhận có sử dụng ma túy. Do vậy, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện **M**, tỉnh **H** đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Đình Đ** là có căn cứ theo quy định tại Điều 95; Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 4 Điều 32; khoản 2 Điều 40 Luật phòng chống ma túy.

[3] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Vũ Đình Đ** đã ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân người sử dụng, làm mất khả năng lao động, thần kinh bị tổn hại, tiêu hao tài sản, gây tổn thất tinh thần cho các thành viên trong gia đình và gây mất trật tự, an toàn xã hội và tiềm ẩn nguy cơ gây nhiều hậu quả khác. **Vũ Đình Đ** thừa nhận việc sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị ra Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nhưng vẫn không từ bỏ được chất ma túy lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Điều đó khẳng định việc cai nghiện ma túy của **Vũ Đình Đ** là không có hiệu quả nên cần phải đưa **Vũ Đình Đ** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cai nghiện, giáo dục **Vũ Đình Đ** trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ **Vũ Đình Đ** đã tự nguyện khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 03/8/2022, **Vũ Đình Đ** đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy **nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính**, **Vũ Đình Đ** tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” theo quy định tại khoản 5 Điều 2; điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung ngày 13/11/2020.

Về nhân thân: **Vũ Đình Đ** có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện cho mình, nay lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tuy nhiên, xem xét điều kiện kinh tế, hoàn cảnh gia đình của **Vũ Đình Đ** còn khó khăn nên giảm nhẹ một phần trách nhiệm hành chính cho người bị đề nghị.

[5] Xét tính chất hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: **Vũ Đình Đ** đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ, **có mặt tại phiên họp**, thấy cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh - và Xã hội huyện M và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để **Vũ Đình Đ** có thời gian cai nghiện tập trung, học tập, lao động và tu dưỡng trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính C sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 3, Điều 7, Điều 19, Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của C phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Vũ Đình Đ** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh H - thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh H; Địa chỉ: Khu dân cư Cầu Dông, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **22** (*Hai mươi hai*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc **Vũ Đình Đ** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện M có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện M có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện M có trách nhiệm phối hợp với Công an xã T, Công an huyện M, tỉnh H đưa người phải chấp hành quyết định này vào Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh H, thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh H; Địa chỉ: Khu dân cư Cầu Dông, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh H để thực hiện cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Trưởng Công an huyện M;

THẨM PHÁN

- Trưởng Phòng LĐTB&XH huyện M;
- VKSND huyện M;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh H;
- UBND xã T, huyện M;
- Công an xã T, huyện M;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Nhân